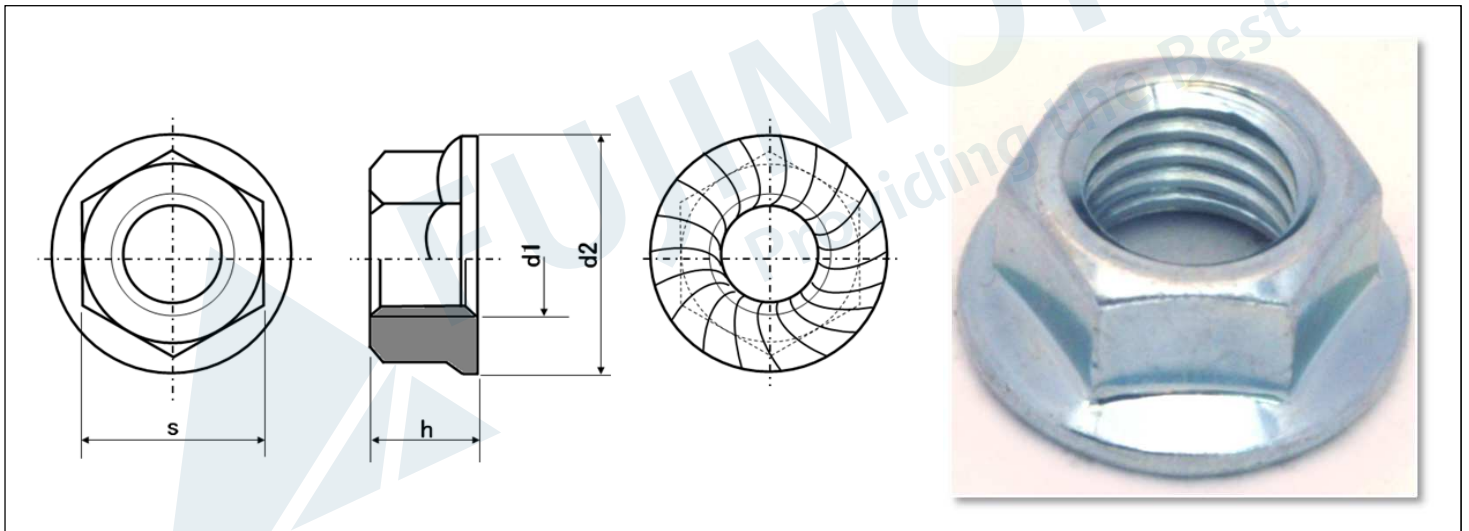


Đai ốc lục giác có vành

フランジ付ナット

寸法図



寸法表

	S	d2	h
M3	5.5	8	3.7
M4	7	10	4.5
M5	8	12	5.5
M6	10	13	6.0
M8	12	17	7.5
M10	14	19	9.0
M12	17	24	11
M16	24	33	15